TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN THỐT NỐT** **THÀNH PHỐ CẦN THƠ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 34 2021/DS-ST

Ngày: 14-5-2021

V/v: "Tranh chấp hợp đồng tín dụng"

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN THỐT NỐT, THÀNH PHỐ CẦN THƠ

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Khúc Thị Hồng

***Các Hội thẩm nhân dân*:**

1/ Ông Kiều Văn Cách

2/ Bà Thái Ánh Trinh

Thư ký phiên tòa: Ông Huỳnh Trung Hiếu – Thư ký Tòa án nhân dân quận Thốt Nốt, thành phố Cần Thơ.

Đại diện viện kiểm sát nhân dân quận Thốt Nốt, thành phố Cần Thơ *tham gia phiên tòa*: Bà Trần Thị Kiều Oanh - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 5 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Thốt Nốt, thành phố Cần Thơ xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số 16/2021/TLST- DS ngày 05 tháng 01 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 336/2021/QĐXXST-DS ngày 08 ngày 4 năm 2021 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 425/2021/QĐST-DS ngày 28 tháng 4 năm 2021 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: **Ngân hàng TMCP X**

Địa chỉ: đường X, phường A, quận B, thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện theo pháp luật: ông **Võ Minh T**, chức vụ: chủ tịch HĐQT

Đại diện theo ủy quyền: ông **Ông Thanh T**, chức vụ: Giám Đốc phòng giao dịch Thốt Nốt – Chi nhánh Cần Thơ

Văn bản ủy quyền số 1821/QĐ-XB-PC ngày 11/8/2020

- Bị đơn: bà **Nguyễn Thị H**, sinh năm 1968

Địa chỉ: khu vực C, phường D, quận Thốt Nốt, thành phố Cần Thơ.

Nguyên đơn có mặt, bị đơn vắng lần 2 không lý do.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và quá trình giải quyết vụ án đại diện nguyên đơn trình bày và yêu cầu tại bản tự khai ngày 02/4/2021:

Vào năm 2019, bà Nguyễn Thị H có quan hệ tín dụng với Ngân hàng Thương mại cổ phần X – Phòng giao dịch Thốt Nốt (sau đây gọi tắt là XBank) chi tiết như sau:

Mức duyệt vay: 20.000.000đ theo hợp đồng tín dụng cho vay trả góp ngày 23/5/2019, chi tiết như sau:

Lãi suất trong hạn: 12%/năm

Thời hạn vay: 12 tháng từ ngày 23/5/2019 – 23/5/2020.

Mục đích vay bổ sung vốn kinh doanh, tiêu dùng sinh hoạt.

Biện pháp bảo đảm: tín chấp (không có tài sản đảm bảo).

Trong quá trình vay vốn đến nay, từ ngày 23/5/2019 bà H không thanh toán đầy đủ lãi và vốn vay cho ngân hàng, ngân hàng nhiều lần liên hệ với bà H đôn đốc, nhắc nhở nhưng đến nay vẫn chưa thanh toán hết nợ cho ngân hàng thông qua thông báo nhắc nợ ngày 27/7/2020.

Tính đến ngày 02/4/2021 bà H còn nợ ngân hàng tổng số tiền: 9.048.618đ, trong đó:

Nợ gốc: 6.638.000đ.

Lãi trong hạn: 184.615đ.

Lãi quá hạn: 2.226.003đ.

Nay Ngân hàng khởi kiện đề nghị Tòa án nhân dân quận Thốt Nốt buộc bà Nguyễn Thị H phải trả cho Ngân hàng TMCP Đông Á số tiền gốc và lãi tính đến ngày 02/4/2021 là: 9.048.618đ, và lãi phát sinh kể từ ngày 03/4/2021 đến khi tất toán hết khoản vay theo hợp đồng tín dụng cho vay trả góp ngày 23/5/2019.

Bị đơn bà Nguyễn Thị H mặc dù đã được Tòa án triệu tập, tống đạt hợp lệ các văn bản tố tụng nhưng vắng mặt trong suốt quá trình giải quyết vụ án, không gửi ý kiến cho Tòa án về việc thụ lý vụ án và cũng không ghi nhận được ý kiến của bà H, đồng thời vắng mặt lần thứ hai tại phiên tòa.

Để giải quyết vụ án Tòa án có tiến hành xác minh tại địa phương, theo biên bản xác minh của Tòa án lập ngày 17/3/2021 địa phương cho biết vào năm 2011 Hội liên hiệp phụ nữ phường D có xác nhận cho bà Nguyễn Thị H có điều kiện vay vốn tại ngân hàng TMCP X số tiền vay 20.000.000đ, bà H có nhiều lần trả nợ vay cho ngân hàng, đến nay còn nợ ngân hàng vốn gốc 6.638.000đ và lãi phát sinh. Hiện nay bà H vẫn còn đăng ký thường trú tại khu vực C, phường D, quận Thốt Nốt, thành phố Cần Thơ nhưng thường xuyên vắng nhà do đi làm xa.

Phần các đương sự trình bày tại phiên tòa như sau:

Đại diện nguyên đơn vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện, yêu cầu phía bị đơn bà Nguyễn Thị H phải có trách nhiệm trả số tiền nợ vay của hợp đồng tín dụng cho vay trả góp ngày 23/5/2019 tính đến ngày 14/5/2021 là 9.186.107 trong đó: nợ gốc: 6.638.000đ; nợ lãi trong hạn: 184.615đ, nợ lãi quá hạn: 2.363.492đ.

Yêu cầu phía bị đơn phải tiếp tục trả lãi phát sinh đến khi trả dứt số tiền nợ theo hợp đồng tín dụng các bên đã ký kết.

Phát biểu của Kiểm sát viên:

Về thủ tục tố tụng: việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và của người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án đảm bảo đúng quy định của pháp luật.

Về nội dung: đề nghị chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, buộc bị đơn bà Nguyễn Thị H có trách nhiệm trả nợ cho nguyên đơn nợ gốc và lãi là 9.186.107đ (nợ gốc: 6.638.000đ, nợ lãi trong hạn 184.615đ, nợ lãi quá hạn 2.363.492) và phải tiếp tục trả lãi phát sinh đến khi trả dứt số tiền nợ theo hợp đồng tín dụng các bên đã ký kết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng: Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định đây là quan hệ pháp luật tranh chấp hợp đồng tín dụng. Bị đơn bà Nguyễn Thị H có nơi cư trú tại: khu vực C, phường D quận Thốt Nốt, thành phố Cần Thơ. Căn cứ Điều 26, 35, 39 Bộ luật Tố Tụng dân sự vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân quận Thốt Nốt, thành phố Cần Thơ.

Bị đơn bà Nguyễn Thị H đã được triệu tập hợp lệ lần thứ 2 nhưng vẫn vắng mặt tại phiên tòa. Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt theo quy định tại Điều 227, 228 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung: nguyên đơn yêu cầu bị đơn có trách nhiệm trả nợ vay cho nguyên đơn tiền nợ gốc và nợ lãi phát sinh của hợp đồng tín dụng cho vay trả góp số: 00761565/0150512201T19022 ngày 23/5/2019 đến ngày xét xử 14/5/2021 là 9.186.107đ, trong đó nợ gốc: 6.638.000đ, nợ lãi trong hạn 184.615đ, nợ lãi quá hạn: 2.363.492đ và yêu cầu bị đơn tiếp tục phải chịu lãi phát sinh theo hợp đồng tín dụng cho đến khi thanh toán hết nợ. Hội đồng xét xử nhận thấy:

[2.1] Hợp đồng tín dụng cho vay trả góp số: 00761565/0150512201T19022 ngày 23/5/2019 giữa ngân hàng TMCP X với bà Nguyễn Thị H được xác lập trên cơ sở tự nguyện thỏa thuận và được giải ngân 23/5/2019. Căn cứ vào hợp đồng bên vay có nghĩa vụ trả nợ gốc và nợ lãi thành 12 kỳ, trả hàng tháng. Lãi suất vay là 12%/năm. Lãi suất quá hạn bằng 150% so với lãi suất trong hạn. Hình thức bảo đảm nợ vay: không có tài sản bảo đảm. Quá trình thực hiện hợp đồng bà H vi phạm nghĩa vụ trả nợ theo hợp đồng, cụ thể bà H trả góp được kỳ thứ 5 đến kỳ thứ 6 thì

ngưng, ngày 27/7/2020 ngân hàng đã ra thông báo nhắc nợ và chuyển nợ quá hạn. Nên yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là có cơ sở chấp nhận buộc bị đơn bà Nguyễn Thị H có trách nhiệm trả cho nguyên đơn số tiền nợ gốc và lãi là 9.186.107đ, trong đó nợ gốc: 6.638.000đ, nợ lãi trong hạn 184.615đ, nợ lãi quá hạn: 2.363.492đ và phải tiếp tục chịu lãi phát sinh theo hợp đồng cho đến khi thanh toán hết nợ và cũng phù hợp với biên bản xác minh của Tòa án lập ngày 17/3/2021.

[3] Về án phí: bị đơn phải nộp theo quy định.

[4] Lời phát biểu của Kiểm sát viên tại phiên tòa là phù hợp với nhận định và quyết định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

Các Điều 4, 5, 6, 11, 14, 26, 35, 39, 147, 207, 227, 228, 262, 264, 266 và Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

Điều 91, 95 Luật các tổ chức tín dụng năm 2010.

Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Nghị quyết 01/2019/NQ – HĐTP ngày 11/01/2019 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối Cao.

Tuyên xử: Buộc bị đơn bà Nguyễn Thị H có trách nhiệm trả số tiền nợ vay cho nguyên đơn ngân hàng TMCP X tính đến ngày 14/5/2021 tổng cộng là: 9.186.107đ *(chín triệu, một trăm tám mươi sáu ngàn, một trăm lẻ bảy đồng)*, trong đó: nợ gốc 6.638.000đ *(sáu triệu, sáu trăm ba mươi tám ngàn đồng)*, nợ lãi trong hạn: 184.615đ *(một trăm tám mươi bốn ngàn sáu trăm mười lăm đồng)*, nợ lãi quá hạn: 2.363.492đ *(hai triệu, ba trăm sáu mươi ba ngàn, bốn trăm chín mươi hai đồng)*.

Kể từ ngày 15/5/2021 nếu bị đơn chậm trả số tiền trên còn phải chịu lãi suất tiếp theo hợp đồng tín dụng cho vay trả góp số: 00761565/0150512201T19022 ngày 23/5/2019 đến khi thanh toán dứt nợ.

Về án phí dân sự sơ thẩm:

Bị đơn bà Nguyễn Thị H phải nộp số tiền 459.000đ *(bốn trăm năm mươi chín ngàn đồng)*.

Nguyên đơn ngân hàng TMCP X được nhận lại số tiền tạm ứng án phí là 300.000đ *(ba trăm ngàn đồng)* theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2019/012646, ngày 22/12/2020 tại Chi cục thi hành án dân sự quận Thốt Nốt, Tp. Cần Thơ.

Các đương sự có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 *(mười lăm)* ngày kể từ ngày tiếp theo của ngày tuyên án. Bị đơn vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 *(mười lăm)* ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày Tòa án tống đạt hợp lệ bản án, để yêu cầu Tòa án nhân dân thành phố Cần Thơ xét xử lại theo thủ tục phúc thẩm.

"Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hàn án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án Dân sự".

Nơi nhận:
- TAND Tp. Cần Thơ;
- VKS quận Thốt Nốt;
- Chi cục THA dân sự quận Thốt Nốt;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(Đã Ký)

Khúc Thị Hồng